

Hiểu Biết Về Thẻ Tín Dụng

Trả lệ phí nhanh chóng: Tính bởi vài công ty nếu trả tiền qua điện thoại hay điện toán khi sát hạn có sự giúp đỡ của nhân viên phục vụ.

Lời Mách: Trách các phương pháp trả tiền cận hạn hay có lệ phí. Tìm những phương cách trả tiền qua mạng điện toán, qua điện thoại hay trả tiền tự động mà không có lệ phí.

Chi phí vượt giới hạn tín dụng: Quý vị có thể bị tính lệ phí vượt giới hạn tín dụng chỉ khi nào quý vị cho phép công ty tín dụng cho phép quý vị có thể vượt giới hạn tín dụng.

Lời Mách: Hãy cẩn thận quản lý tín dụng. Gọi trước tới công ty tín dụng nêu quý vị cần tăng mức. Hỏi công ty tín dụng về những dịch vụ miễn phí gửi thư điện toán đến báo trước cho quý vị khi đến gần giới hạn tín dụng của quý vị.

Lệ phí sao chép hóa đơn: Tính nếu quý vị cần thêm bản sao các hóa đơn hàng tháng.

Lời Mách: Cắt các hóa đơn trong vòng ba năm qua ở một nơi an toàn cho các mục đích khai thuế lợi tức. Nếu quý vị ghi danh để có thể vào trang công khoản qua điện toán, quý vị có thể chép các trang hóa đơn xuống đưa vào máy điện toán của mình.

Chi phí ngưng trả tiền: Tính khi quý vị ngưng trả tiền một chi phiếu tiện dụng từ công tín dụng của quý vị.

Lời Mách: Tránh dùng chi phiếu tiện dụng. Nếu quý vị dùng một chi phiếu và bị mất, quý vị không thể tránh chi phí này.

Chi phí chuyển tiền từ công qua công (wire transfer fee): Tính khi quý vị dùng thẻ tín dụng để chuyển tiền hay khi mua ngân phiếu, số sổ hay các thẻ tiền sông bãi.

Lời Mách: Trả tiền cho các dịch vụ này bằng chi phiếu cá nhân hay tiền mặt.

Cảnh nang được phát hành bởi

Consumer Action • www.consumer-action.org

Consumer Action cấp các nghiên cứu về thẻ tín dụng miễn phí với các tỷ suất tiền lãi, chi phí và các điều kiện khác cho nhiều thẻ tín dụng, cũng như các ấn bản và hướng dẫn lựa chọn và sử dụng thẻ tín dụng qua Hoa Ngữ, Anh Văn, Đại Hàn, Tây Ban Nha, và Việt Nam. 415-777-9635 và 213-624-8327, TTY: 415-777-9456; e-mail: hotline@consumer-action.org.

American Express • www.americanexpress.com

Lời mách về việc quản lý tài chính, điểm tín dụng, bảo vệ tránh gian lận, du lịch, và mua hàng qua mạng điện toán và hơn nữa. Từ trang nhà, hãy bấm vào mục "Resources for Cardmembers."



© Consumer Action 11/2010

- Tín dụng là một công cụ tài chính có giá trị và cần thiết. Nó có thể giúp quý vị thiết lập quá trình dùng tín dụng, mua hàng hóa dễ dàng, và khai thác quyền lợi và dịch vụ cung cấp bởi công ty tín dụng.
- *Không quản lý tín dụng một cách khôn ngoan có thể đưa đến việc:*
 - Tỷ suất tín dụng tăng cao (APRs)
 - Tiền phạt
 - Điểm tín dụng của quý vị suy sụt
 - Trong tương lai bị từ chối tín dụng

Tất cả các hậu quả nguy hại đều có thể tránh được.

Các Loại Thẻ Tín Dụng

Thẻ tín dụng (credit cards)

- Công tín dụng quay vòng
- Đặt mức hạn tín dụng
- Trả toàn bộ chi tiêu, trả tiền nợ tối thiểu hay trả một phần

Thẻ nạp (charge cards)

- Tất cả chi tiêu đều phải trả toàn bộ hàng tháng
- Không tính tiền lãi
- Không có giới hạn chi tiêu hay tín dụng

Thẻ tín dụng có bảo đảm (secured credit cards)

- Được bảo đảm bằng tiền đặt cọc vào một công khoản
- Giới hạn tín dụng bằng với số tiền đặt trong công

Thẻ tín dụng hạng thấp (sub-prime credit cards)

- Mức tín dụng thấp, lệ phí cao, tỷ suất cao
- Nhắm vào những người với điểm tín dụng thấp
- Lệ phí đến 25% trên số tiền hạn định lúc đầu có thể mượn

Thẻ tín dụng trả trước hay thẻ có trữ giá trị

- "Nạp trước" (loaded) vào công bằng tiền mặt, khoản nợ hay tín dụng
- Giá trị thẻ rút xuống khi dùng thẻ
- Có thể được "nạp thêm" (reloaded) để bổ thêm tiền vào
- Không tính tiền lãi
- Có lệ phí đầu tiên để mua và nạp thẻ, và lệ phí khi nạp thêm

Cảnh nang này có thể giúp quý vị:

- Hiểu biết về các loại thẻ tín dụng.
- Gạn lọc từ những giới thiệu mời mọc để chọn thẻ tín dụng thích hợp cho quý vị.
- Hiểu biết về những giới hạn và điều kiện tín dụng.
- Tránh lệ phí và tỷ suất phạt vạ.

Các Mời Mọc Thẻ Tín Dụng

Thường có hai loại mời mọc thẻ tín dụng – đã được chấp thuận tín dụng trước (pre-approved) và mời mọc xin tín dụng (invitations to apply). Các quảng cáo này được đưa đến qua bưu điện, điện thoại, trang điện toán, và trao tận mặt tại một vài cửa hàng.

Các mời mọc đã được chấp thuận tín dụng trước dựa vào quá trình dùng tín dụng của quý vị. Luật liên bang bắt buộc là những mời mọc này phải được bảo đảm. Điều ngoại lệ duy nhất là nếu quý vị trải qua một sự tuột dốc tín dụng nghiêm trọng sau khi sự mời mọc được đưa ra.

Các mời mọc xin tín dụng chỉ yêu cầu quý vị xin tín dụng. Điều này không bắt buộc là phải có sự chấp thuận tín dụng.

Để so sánh những giới hạn căn bản của các thẻ tín dụng, hãy nhìn vào khung ghi rõ phân suất lời, kỳ hạn và lệ phí, cùng với những chi tiết khác. Khung này, được ghi chú theo luật, thường được ghi chú với các chữ “phân trình” (disclosures) hay “sơ lược điều kiện” (summary of terms).

Trước khi nhận sự mời mọc, quý vị cần biết là:

- Không phải tất cả điều kiện gì đều được ghi chú trong thư mời đầu tiên. Các chi tiết quan trọng chỉ có thể được tìm thấy trong “giao kèo người cầm thẻ tín dụng” được gửi kèm với thẻ tín dụng mới của quý vị.
- Quý vị có thể không đủ tiêu chuẩn cho một số sự mời mọc mà quý vị nhận được. Khi xin tín dụng, quý vị có thể được nhận cho tín dụng với một số điều kiện không được tốt nhất.
- Các mời mọc tín dụng thường ghi: “Quý vị đã được chấp thuận cho một công tín dụng lên đến \$100,000.” Những chữ chính là “lên đến.” Khi quý vị xin tín dụng, quý vị sẽ không biết sẽ nhận được bao nhiêu. Công ty tín dụng có thể – và thường – sẽ cho

quý vị một công tín dụng có mức hạn thấp hơn.

- “Tỷ suất giới thiệu” (introductory rate) có tính cách tạm thời. Tỷ xuất giới thiệu thường phải được cố định trong một thời gian hơn sáu tháng. Khi quý vị mở tín dụng, quý vị phải được cho biết tỷ suất sẽ thay đổi thế nào sau thời hạn giới thiệu. Đây gọi là tỷ suất “sẽ đến” (go to interest rate). (Cho dù tỷ suất giới thiệu có thể là cố định, tỷ suất sau thời hạn đó và có thể là “tỷ suất thay đổi” - variable rate).
- Các tỷ suất cố định có thể được thay đổi bất cứ lúc nào sau khi được thông báo trước 45 ngày. Tỷ suất cũng có thể thay đổi trên các chi tiêu mới nếu quý vị trả trễ hay tự đặt mình vào vị thế bị phạt với tỷ suất phạt vạ – chẳng hạn như, trả tiền trễ hay trả chi phiếu không có tiền mặt.
- Có nhiều mời mọc bao gồm cơ hội chuyển nợ còn lại từ một thẻ tín dụng khác mà không phải trả lệ phí. Hãy hỏi nếu quý vị có thể chờ lấy thẻ để chuyển nợ. Nếu số nợ quý vị muốn chuyển qua cao hơn là giới hạn tín dụng mới, công ty sẽ chỉ chuyển một phần của số nợ, và để lại phần nợ sót lại trong công tín dụng cũ.
- Vài khi, thẻ tín dụng có những tỷ suất tín dụng thấp giới thiệu để chuyển nợ từ thẻ khác chứ không áp dụng cho việc dùng tín dụng mua hàng. Các phần tiền trả tín dụng của quý vị trên số tiền tối thiểu phải được dùng trả trước cho số phần nợ có tỷ số cao trước.

Nếu quý vị có thắc mắc về những mời mọc tín dụng, hãy viếng thăm trang điện toán của công ty để biết thêm chi tiết hay gọi số điện thoại miễn phí trước khi quý vị ghi đơn xin tín dụng.

không được bảo đảm khi công khoản được mở.

Lời Mách: Các lệ phí bị buộc phải trả trong năm đầu tiên không thể lên quá 25% mức tín dụng. Thí dụ, nếu mức tín dụng đầu tiên của quý vị là \$300, các lệ phí trong năm đầu không thể quá \$75.

Chi phí chuyển nợ: Tính cho việc chuyển nợ từ một thẻ tín dụng sang thẻ khác, thường được tính theo một phân số của của số nợ chuyển.

Lời Mách: Khi quý vị xin thẻ mới, hãy hỏi về những chi phí chuyển nợ. Hầu hết các công ty tín không tính chi phí cho người mới có thẻ tín dụng trong một hai tháng.

Chi phí chi phiếu không bảo chứng hay cho hàng trả lại: Tính nếu chi phiếu của quý vị nêu bị trả lại.

Lời Mách: Hãy bảo đảm là quý vị có đủ tiền trong công khoản để trả chi phiếu.

Các Điều Kiện và Giới Hạn Thẻ Tín Dụng

Thẻ tín dụng có “giao kèo người cầm thẻ tín dụng,” một hợp đồng trên luật giữa quý vị và công ty tín dụng. Nếu quý vị đánh mất giao kèo, hãy vào trang điện toán của công ty tín dụng hay gọi đến công ty để lấy một bản sao.

Các công ty tín dụng không thể tăng tỷ suất trên số nợ đang thiếu hay trên các công khoản tín dụng trong năm đầu tiên, ngoại trừ:

- Thời hạn tỷ suất giới thiệu chấm dứt (phải sau ít nhất 6 tháng)
- Quý vị có tỷ suất thay đổi (variable rate)
- Quý vị trả trễ hơn 60 ngày

Sau năm đầu tiên, một số điều kiện (thí dụ, lãi xuất và lệ phí hàng năm) có thể thay đổi với 45 ngày cho biết trước. Không bị buộc cho biết trước 45 ngày nêu:

- Quý vị có một tín dụng tỷ suất thay đổi dựa theo một chỉ số (như là Chỉ Số Chủ Yếu – Prime Rate) và chỉ số đó tăng lên.
- Thời hạn tỷ suất giới thiệu chấm dứt.

Một số thay đổi tác động đến quyền được hủy bỏ dùng thẻ trước khi sự thay đổi này có hiệu lực. Nếu quý vị chấp nhận lựa chọn đó, công ty cấp thẻ tín dụng có thể đóng trương mục của quý vị và tăng gấp đôi số tiền quý vị phải trả hàng tháng, nhưng quý vị phải có ít nhất năm năm để trả hết nợ. (Nếu lãi xuất APR hàng năm bị tăng tính trên các giao dịch mới, quý vị sẽ nhận được một thông báo, nhưng không phải là quyền được hủy bỏ.)

Sau đây là những thay đổi điều kiện và giới hạn thông thường mà quý vị nên để ý tới:

Tỷ suất tín dụng hàng năm (annual percentage rate, APR): phân lời thẻ, được tính là tỷ suất hàng năm.

Tỷ suất lên xuống (variable rates): Tỷ suất thay đổi theo một công thức như là Chỉ Số Chủ Yếu (Prime Rate) + 3%. Nếu thẻ tín dụng của quý vị có một tỷ suất thay đổi, APR sẽ thay đổi khi tỷ suất lời thay đổi.

Chi phí tiền ứng trước: Tính theo phần trăm số tiền ứng trước, thường được tính với lệ phí tối thiểu.

Lời Mách: Chi phí tiền ứng trước rất tốn kém cho việc lấy tiền mặt. Không những là quý vị phải trả lệ phí, những tiền lời cho số tiền ứng trước cũng sẽ bắt đầu được tính ngay lập tức. Hãy dùng thẻ ATM hay thẻ ghi nợ để rút tiền mặt từ ngân khoản hay công tiết kiệm của quý vị tại các máy ATMs.

Chi phí dịch vụ ngoài nước: Tính khi quý vị mua hàng của những công ty mà tiền bạc trang trải qua ngân hàng ở ngoài Hoa Kỳ, và các tiền tính phải đổi sang Mỹ kim.

Lời Mách: Nếu quý vị định dùng thẻ tín dụng khi du lịch ngoài Hoa Kỳ, hay định mua hàng từ các doanh thương ngoài quốc qua mạng điện toán hay qua điện thoại, hãy thăm dò và tìm một thẻ với cách hoán đổi có lợi cho quý vị. (Quý vị cũng có

Tỷ suất lời cố định (fixed interest rates): Một tỷ suất không thay đổi (non variable APR), chỉ có thể thay đổi khi quý vị nhận được thông báo trước 45 ngày.

Tỷ suất nếu không trả nợ hay phạt vạ (default or penalty rate): Một tỷ suất cao hơn sẽ bị tính nếu tín dụng của quý vị bị trở xấu hơn. Từ khi quý vị trả trễ hơn 60 ngày, tỷ suất mới không thể bị áp dụng trên số tiền quý vị còn thiếu – chỉ có thể tính trên các chi tiêu mới.

APR rút tiền mặt (cash advance APR): Tỷ suất được tính nếu quý vị dùng thẻ để rút tiền mặt. Hầu hết các thẻ tín dụng tính tỷ suất cao hơn cho việc rút tiền mặt hơn là tỷ suất tính cho việc mua hàng.

Tỷ suất hàng ngày (daily periodic rate): Tỷ suất APR của quý vị chia ra 365 ngày.

Phân xử (arbitration): Một hình thức giải đáp tranh luận thường có hiệu lực mà không được quyền chống án và có thể ngăn chặn quý vị không được kiện cáo công ty hay tham gia các tố tụng tập thể (class action lawsuits).

Chuyển nợ (balance transfers): Việc có thể chuyển nợ từ một thẻ tín dụng sang thẻ khác. Nếu áp dụng, tiền lời trên số nợ chuyển sẽ bắt đầu được tính ngay.

Chi phiếu tiện dụng (convenience checks): Chi phiếu nối liền với công khoản tín dụng của quý vị. Chi phiếu có thể được dùng để chuyển nợ từ một thẻ khác hay mua hàng hay trả tiền.

Thời hạn cho hoãn (grace period): Thời hạn mà các lệ phí và tiền lời không bị tính nếu quý vị không có nợ còn tồn lại.

Tiền trả tối thiểu hàng tháng (minimum monthly payment): Số tiền tối thiểu mà quý vị cần phải trả cho công ty tín dụng mỗi tháng. Quý vị sẽ bị coi là trả nợ không đúng kỳ hạn nếu quý vị trả ít hơn tiền nợ này.

Ngày hạn trả tiền (payment due date): Ngày cuối để trả tiền mà không bị phạt. Mỗi tháng, ngày hạn trả tiền là vào cùng ngày mỗi tháng.

thẻ trả lệ phí nếu mua hàng trên mạng tại một cửa hàng dùng nhà băng ngoại quốc để thầu tiền.)

Lệ phí trả trễ: Bị tính nếu quý vị trả nợ trễ, cho dù tiền đã nhận được đúng ngày cuối phải trả sau 5 giờ chiều. Nên để ý là công ty cấp thẻ tín dụng cho quý vị không được tính lệ phí trả trễ nhiều hơn số tiền tối thiểu quý vị phải trả và thường thường họ không được tính lệ phí hơn 25 mỹ kim. (Nếu trong sáu lần trả vừa qua, có một lần quý vị trả trễ, lệ phí tối đa lên đến 35 mỹ kim).

Lời Mách: Luôn luôn trả hóa đơn đúng thời hạn. Nếu quý vị gửi tiền trả qua bưu điện, hãy gửi đi ít nhất bảy ngày trước để có thể đến kịp công ty cấp thẻ. Hãy nghĩ đến các cách trả tiền khác, như là trả tiền qua mạng điện toán, trả tiền qua điện thoại hay tự động trả tiền từ ngân hàng của quý vị.

